

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên cơ sở: **CÔNG TY CỔ PHẦN SOMO FARM CỬU LONG**

Đại diện cơ sở: **Đinh Trung Thực**

Địa chỉ cơ sở: Thửa đất số 147, Tờ bản đồ số 49, Ấp Chánh Thuận, Xã Cái Nhum,  
Tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại: 089 6164 555

Dòng sản phẩm: **RƯỢU TRUYỀN THỐNG CỬU LONG**

Tên sản phẩm: **RƯỢU GẠO 39<sup>0</sup>**



# BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/G39/SMFCL/2025

## I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN SOMO FARM CỬU LONG**

Địa chỉ: Thửa đất số 147, Tờ bản đồ số 49, Ấp Chánh Thuận, Xã Cái Nhum, Tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại: 089 6164 555

Mã số doanh nghiệp: 1501124777

Giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018 số: No. 9199293409847-FSMS, do tổ chức chứng nhận ISOCERT cấp: 041225.11/QĐ-ISOCERT.

## II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **Rượu Gạo 39<sup>0</sup>**
- Thành phần: Gạo, Men rượu truyền thống Cửu Long
- Độ cồn, % thể tích Ethanol ở 20°C: 29 % ± 10 %
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: Rượu càng lâu hương vị càng ngon.
- Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát.
- Hướng dẫn sử dụng: Uống trực tiếp, dùng trong chế biến thực phẩm
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

+ Quy cách đóng gói (thể tích thực ở 20°C): 300 ml, 500 ml, 550 ml, 700 ml, 750 ml, 1 lít, 1.5 lít, 2 lít, 2.5 lít, 5 lít, 5.5 lít, hoặc đóng theo thể tích khách hàng yêu cầu.

+ Chất liệu bao bì: chai thủy tinh, PET, gốm, sứ,...

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

## IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm áp dụng theo:



- TCVN 7043:2013 theo tiêu chuẩn quốc gia Rượu trắng.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ về hướng dẫn luật An toàn thực phẩm.
- Nghị định số 111/2021 NĐ- CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- QCVN 6-3:2010 và theo TCVN 7043:2013 tiêu chuẩn quốc gia đối với sản phẩm đồ uống có cồn.
- QCVN 12-4: 2011/BYT Quy chuẩn về an toàn vệ sinh đối với bao bì dụng cụ làm thủy tinh, gốm sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
- QCVN 12-1:2011/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 12 năm 2025  
**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**



**ĐINH TRUNG THỰC**

24777 - C  
3 TY  
HẮN  
FARM  
ONG  
T. VĨNH L

**CÔNG TY CỔ PHẦN SOMO FARM CỬU LONG**

Địa chỉ: Thửa đất số 147, Tờ bản đồ số 49, Ấp Chánh Thuận, Xã Cái Nhum, Tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại: 089 6164 555

**TIÊU CHUẨN CƠ SỞ**

Tên TCCS	Rượu Gạo 39 <sup>0</sup>	Mã số	TCCS 02/G39/SMFCL/2025
Tổng số trang	01	Ngày có hiệu lực	24/12/2025

**1. Các tiêu chí cảm quan**

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng lỏng, trong
2	Màu sắc	Không màu
3	Mùi	Thơm đặc trưng của rượu chưng cất truyền thống
4	Vị	Cay nhẹ

**2. Các chỉ tiêu lý – hóa:** Áp dụng theo TCVN 7043:2013 theo tiêu chuẩn quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức
1	Hàm lượng etanol	% thể tích ở 20°C	39 ± 10%
2	Hàm lượng aldehyde, tính theo acetaldehyde, không lớn hơn	mg/l etanol 100°	300
3	Hàm lượng metanol, không lớn hơn	mg/l etanol 100°	100

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 12 năm 2025

**ĐẠI DIỆN TỐ CHỨC, CÁ NHÂN**



**ĐINH TRUNG THỰC**





RƯỢU GẠO 39°

TEM THÂN BÌNH

**VIETNAMESE TRADITIONAL LIQUOR**



**SOMO Farm**  
CỬU LONG  
*Dặm Đà Tinh Sông Nước*

**Rượu Truyền Thống Cửu Long**

**Rượu Gạo 39°**

**Thành phần:** Gạo, Men rượu truyền thống Cửu Long  
**Hạn sử dụng:** Rượu càng lâu hương vị càng ngon  
**Hướng dẫn sử dụng:** Uống trực tiếp, dùng trong chế biến thực phẩm  
**Cách bảo quản:** Bảo quản nơi thoáng mát, đậy kín nắp  
**Xuất xứ:** Việt Nam      **Số TCB:** 02/G39/SMFCL/2025  
**Thể tích thực:** 5 lít      **Nồng độ Ethanol:** 39% alc./vol.

**Ngày đóng gói:**

**Sản xuất tại Công ty CP Somo Farm Cửu Long**  
Thửa đất 147, Tờ bản đồ số 49, Ấp Chánh Thuận,  
Xã Cái Nhum, Tỉnh Vĩnh Long

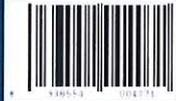
**Phân phối bởi Công ty CP Somo Gold**  
29 Nguyễn Khắc Nhu, P. Cầu Ông Lãnh, TP.HCM



ISO 22000:2018



OCOP  
★ ★ ★ ★



13 cm

11 cm

KT3-07009ATP5/2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

28/07/2025  
Page 01/01

1. Tên mẫu : RƯỢU GẠO 39  
*Name of sample*
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*  
Mẫu đựng trong chai nhựa.  
*As received sample is contained in plastic bottle.*
3. Số lượng mẫu : 01  
*Quantity*
4. Ngày nhận mẫu : 22/07/2025  
*Date of receiving*
5. Thời gian thử nghiệm : 22/07/2025 - 28/07/2025  
*Testing duration*
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN SOMO FARM CỬU LONG  
Thửa Đất 147, Tờ Bản Đồ Số 49, Khóm 3, Xã Cái Nhum,  
Vĩnh Long
7. Kết quả thử nghiệm :  
*Test results*

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/Limit of Detection	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng ethanol ở 20°C tính theo thể tích, % <i>Ethanol content at 20°C (v/v)</i>	AOAC 2019 (945.07)	-	37,5
7.2. Hàm lượng methanol, mg/L ethanol 100° <i>Methanol content</i>	AOAC 2019 (972.11)	8,01	Nhỏ hơn 24,0 <sup>(1)</sup> <i>Less than</i>
7.3. Hàm lượng aldehyde tính theo acetaldehyde, mg/L ethanol 100° <i>Aldehyde content as acetaldehyde</i>	TCVN 8898:2012	-	101

**Ghi chú/ Notes:** (1): là giá trị LOQ (giới hạn định lượng) của phương pháp thử.

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM  
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/  
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo do chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.*
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.  
*Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.*
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
*The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet.*